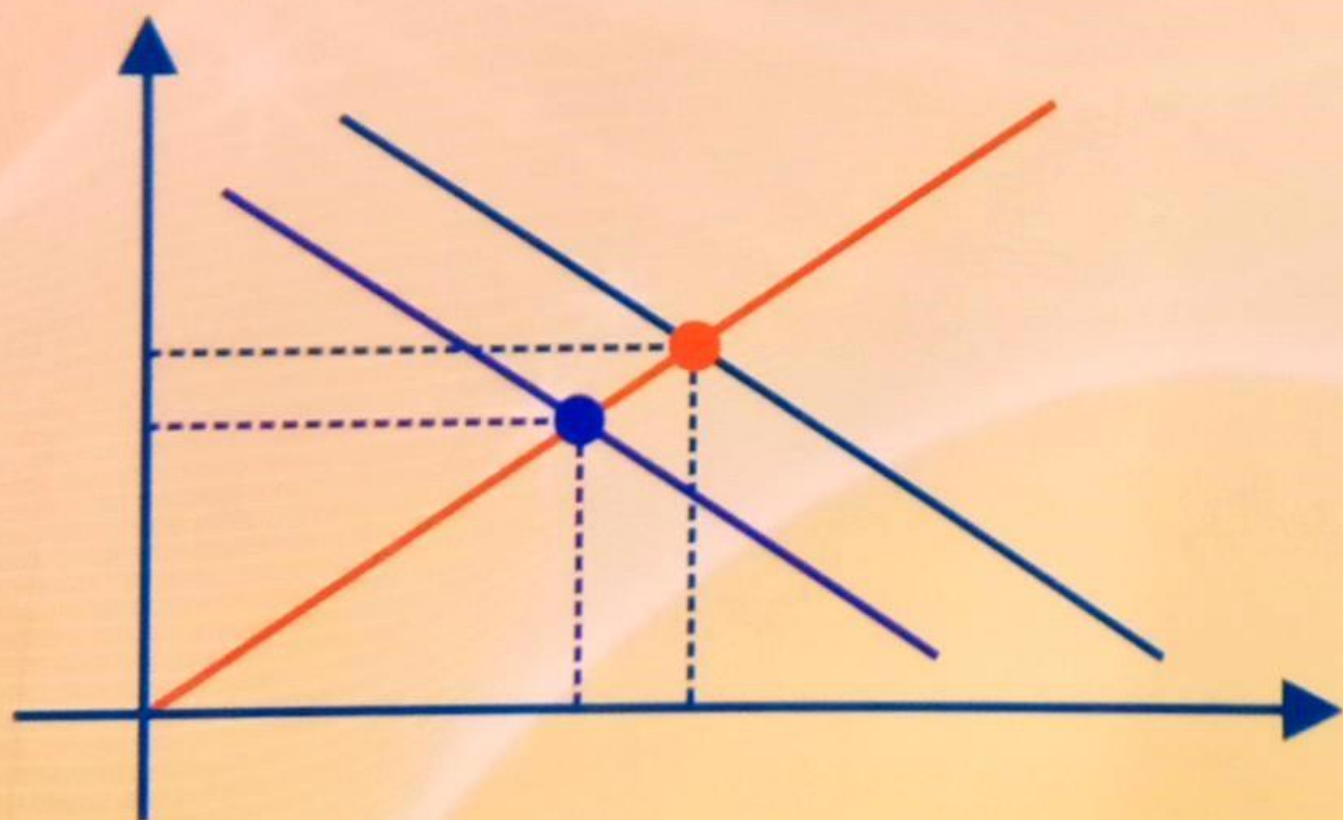




TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

Giáo trình
KINH TẾ HỌC
VI MÔ

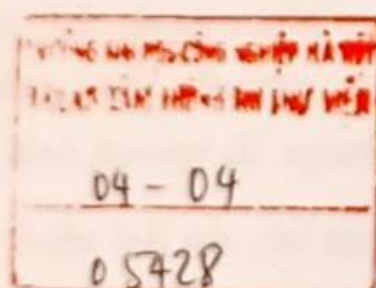


NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ



TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI
VŨ ĐÌNH KHOA (Chủ biên)
Nguyễn Việt Hành - Nguyễn Thị Thủy - Vũ Huyền Trang

Giáo trình
**KINH TẾ HỌC
VI MÔ**



NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ - 2019

LỜI NÓI ĐẦU

Kinh tế học là môn khoa học xã hội, nghiên cứu việc lựa chọn cách sử dụng hợp lý nguồn lực khan hiếm để sản xuất ra hàng hóa có giá trị nhằm thỏa mãn lớn nhất nhu cầu ngày càng tăng của con người. Căn cứ phạm vi nghiên cứu, mức độ chi tiết, kinh tế học được chia thành hai phân ngành: Kinh tế học vi mô và Kinh tế học vĩ mô.

Kinh tế học vi mô là một phân ngành kinh tế học đi sâu nghiên cứu sự lựa chọn và cách tương tác với nhau để trao đổi hàng hóa và dịch vụ cụ thể. Đây là những kiến thức nền tảng cho sinh viên kinh tế để học tập và tiếp thu kiến thức các học phần cơ sở ngành, chuyên ngành kinh tế. Chính vì vậy các tác giả đã tiến hành biên soạn giáo trình "**Kinh tế học vi mô**" nhằm cung cấp một tài liệu học tập bổ ích và giới thiệu cho sinh viên các nguyên tắc, quy luật, khái niệm kinh tế, lý thuyết về cung - cầu, lý thuyết hành vi người tiêu dùng, lý thuyết hành vi người sản xuất, ... với mong muốn sau khi đọc cuốn sách này, sinh viên sẽ có những cái nhìn cơ bản tổng quát nhất về sự lựa chọn trong điều kiện nguồn lực hạn chế, quan hệ trên thị trường và hành vi của các chủ thể tham gia thị trường.

Tập thể tác giả đã cố gắng trình bày các vấn đề một cách rõ ràng, đơn giản và dễ hiểu nhất. Nội dung cuốn sách được trình bày theo cấu trúc logic gồm năm chương, mỗi chương, ngoài lý thuyết còn có các ví dụ minh họa, các câu hỏi tình huống để người đọc ứng dụng thực hành.

Giáo trình được thực hiện bởi tập thể tác giả:

- TS. Vũ Đình Khoa, chủ biên và biên soạn chương 1, 5;
- TS. Vũ Đình Khoa, Ths. Vũ Huyền Trang, biên soạn chương 2;
- TS. Vũ Đình Khoa, Ths. Nguyễn Thị Thúy, biên soạn chương 3;
- TS. Nguyễn Việt Hãnh, biên soạn chương 4;
- Ths. Nguyễn Thị Thúy, Ths. Vũ Huyền Trang, biên soạn chương 6.

Trong quá trình biên soạn, mặc dù đã rất cố gắng nhưng kinh tế học vi mô là một môn khoa học trừu tượng, thị trường hàng hóa và các yếu tố luôn vận động, biến đổi không ngừng, do đó, cuốn sách không thể trình bày hết những vấn đề kinh tế vi mô đặt ra và không thể tránh khỏi những khiếm khuyết nhất định. Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc để lần tái bản sau được hoàn thiện hơn.

Mọi đóng góp ý kiến xin gửi về:

Bộ môn Kinh tế cơ sở - Khoa Quản lý kinh doanh - Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

Xin chân thành cảm ơn!

TẬP THỂ TÁC GIẢ

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	3
DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT	9
DANH MỤC BẢNG	10
DANH MỤC HÌNH	11
CHƯƠNG 1: KINH TẾ HỌC VI MÔ VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ CỦA DOANH NGHIỆP	15
1.1. Đối tượng, nội dung và phương pháp nghiên cứu kinh tế học vi mô	15
1.1.1. Khái niệm kinh tế học	15
1.1.2. Nguồn lực khan hiếm	16
1.1.3. Phân chia kinh tế học	17
1.1.4. Đối tượng và nội dung của kinh tế học vi mô	21
1.1.5. Phương pháp nghiên cứu kinh tế học vi mô	23
1.2. Các chủ thể tham gia vào nền kinh tế	27
1.2.1. Cá nhân, hộ gia đình	27
1.2.2. Doanh nghiệp	27
1.2.3. Chính phủ	29
1.3. Vấn đề kinh tế cơ bản và cách thức giải quyết của các nền kinh tế	30
1.3.1. Ba vấn đề kinh tế cơ bản	30
1.3.2. Cách thức giải quyết những vấn đề cơ bản của các nền kinh tế	31
1.4. Lý thuyết lựa chọn	33
1.4.1. Nội dung lý thuyết lựa chọn	33
1.4.2. Sự lựa chọn và đường giới hạn khả năng sản xuất (PPF)	34
1.4.3. Hiệu quả kinh tế	36
1.5. Một số quy luật kinh tế	37
1.5.1. Quy luật khan hiếm	37
1.5.2. Quy luật hiệu suất giảm dần	38
1.5.3. Quy luật chi phí cơ hội ngày càng tăng	38

CHƯƠNG 2: CUNG - CẦU	43
2.1. Thị trường	43
2.2. Cầu	44
2.2.1. Khái niệm	44
2.2.2. Cầu cá nhân và cầu thị trường	46
2.2.3. Biểu cầu và đường cầu	47
2.2.4. Luật cầu	50
2.2.5. Các yếu tố tác động tới cầu	51
2.2.6. Hàm cầu	56
2.2.7. Sự di chuyển và sự dịch chuyển đường cầu	57
2.3. Cung	59
2.3.1. Khái niệm	59
2.3.2. Cung cá nhân và cung thị trường	60
2.3.3. Biểu cung và đường cung	61
2.3.4. Luật cung	62
2.3.5. Các yếu tố tác động tới cung và hàm cung	62
2.3.6. Hàm cung	66
2.3.7. Sự di chuyển và dịch chuyển đường cung	66
2.4. Cân bằng thị trường	69
2.4.1. Trạng thái cân bằng thị trường	69
2.4.2. Trạng thái dư thừa và thiếu hụt của thị trường	74
2.4.3. Kiểm soát giá	76
2.5. Các phương pháp ước lượng cầu	81
2.5.1. Điều tra và nghiên cứu hành vi của người tiêu dùng	81
2.5.2. Phương pháp thí nghiệm trên thị trường	81
2.5.3. Phương pháp thử nghiệm	82
2.5.4. Phương pháp phân tích hồi quy	82
2.6. Độ co giãn	83
2.6.1. Độ co giãn của cầu	83
2.6.2. Độ co giãn của cung theo giá	93

CHƯƠNG 3: LÝ THUYẾT HÀNH VI NGƯỜI TIÊU DÙNG	100
3.1. Các giả định	100
3.2. Sở thích tiêu dùng	102
3.2.1. Một số khái niệm	102
3.2.2. Lợi ích cận biên (MU)	105
3.2.3. Thặng dư tiêu dùng	109
3.3. Sở thích tiêu dùng và các đường bàng quan	111
3.3.2. Đường bàng quan	111
3.3.3. Tỷ lệ thay thế cận biên	115
3.4. Ngân sách và ràng buộc ngân sách chi tiêu	117
3.4.1. Ràng buộc ngân sách	117
3.4.2. Đường ngân sách	118
3.4.3. Độ dốc của đường ngân sách	119
3.5. Lựa chọn tiêu dùng	120
3.5.1. Tối đa hóa lợi ích	120
3.5.2. Ảnh hưởng của sự thay đổi giá và thu nhập đến tiêu dùng	123
CHƯƠNG 4: LÝ THUYẾT HÀNH VI DOANH NGHIỆP	130
4.1. Lý thuyết về sản xuất	130
4.1.1. Sản xuất và hàm sản xuất	130
4.1.2. Sản xuất với một đầu vào biến đổi	134
4.1.3. Sản xuất với hai đầu vào biến đổi	142
4.2. Lý thuyết chi phí	147
4.2.1. Phân biệt một số loại chi phí	148
4.2.2. Chi phí trong ngắn hạn	151
4.2.3. Chi phí trong dài hạn	162
4.3. Lý thuyết về lợi nhuận	169
4.3.1. Khái niệm	170
4.3.2. Ý nghĩa kinh tế và các nhân tố ảnh hưởng đến lợi nhuận	171
4.3.3. Tối đa hóa lợi nhuận	171

CHƯƠNG 5: CẤU TRÚC THỊ TRƯỜNG	180
5.1. Thị trường cạnh tranh hoàn hảo	180
5.1.1. Khái niệm, điều kiện thị trường cạnh tranh hoàn hảo	180
5.1.2. Đặc trưng của thị trường cạnh tranh hoàn hảo	181
5.1.3. Lựa chọn sản lượng sản xuất trong ngắn hạn	182
5.1.4. Đường cung của doanh nghiệp cạnh tranh hoàn hảo	189
5.1.5. Đường cung của thị trường cạnh tranh hoàn hảo	190
5.2. Độc quyền thuần túy	191
5.2.1. Độc quyền bán	191
5.2.2. Độc quyền mua	198
5.3. Thị trường cạnh tranh không hoàn hảo	199
5.3.1. Thị trường cạnh tranh độc quyền	199
5.3.2. Thị trường độc quyền nhóm	203
CHƯƠNG 6: THỊ TRƯỜNG CÁC YẾU TỐ SẢN XUẤT	209
6.1. Thị trường lao động	210
6.1.1. Cung về lao động	210
6.1.2. Cầu về lao động	212
6.1.3. Cân bằng thị trường lao động	216
6.2. Thị trường vốn	216
6.2.1. Thị trường dịch vụ vốn	217
6.2.2. Thị trường vốn hiện vật	225
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	231

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

Stt	Từ viết tắt	Nghĩa tiếng Anh	Nghĩa tiếng Việt
1	AFC	Average fixed cost	Chi phí cố định bình quân
2	ATC	Average total cost	Tổng chi phí bình quân
3	AVC	Average variable cost	Tổng chi phí biến đổi bình quân
4	CS	Surplus consume	Thặng dư tiêu dùng
5	D	Demand	Cầu
6	E	Elastic	Co giãn
7	FC	Total fixed cost	Tổng chi phí cố định
8	IC	Indifference curve	Đường bàng quan
9	MC	Marginal cost	Chi phí cận biên
10	MP	Marginal product	Sản phẩm cận biên
11	MP_L	Marginal product of labor	Sản phẩm cận biên của lao động
12	MP_K	Marginal product of capital	Sản phẩm cận biên của vốn
13	MR	Marginal revenue	Doanh thu cận biên
14	MRS	Marginal rate of substitution	Tỷ lệ thay thế cận biên
15	MU	Marginal utility	Lợi ích cận biên
16	P_c	Price ceiling	Giá trần
17	P_f	Price floor	Giá sàn
18	PPF	Production possibilities frontier	Đường giới hạn khả năng sản xuất
19	PPP	Purchasing power parity	Sức mua tương đương
20	Q	Quantity	Sản lượng
21	Q_D	Quantity demanded	Lượng cầu
22	Q_S	Quantity supplied	Lượng cung
23	S	Supply	Cung
24	TC	Total cost	Tổng chi phí
25	U	Utility	Lợi ích
26	VC	Total variable cost	Tổng chi phí biến đổi

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1.1: Giới hạn khả năng sản xuất xe máy và máy tính	34
Bảng 2.1: Biểu cầu của hàng hóa	46
Bảng 2.2: Xác định cầu thị trường của hàng hóa	47
Bảng 2.3: Biểu cầu của hàng hóa	48
Bảng 2.4: Sự di chuyển và dịch chuyển của đường cầu	59
Bảng 2.5: Xác định cung thị trường của hàng hóa	60
Bảng 2.6: Biểu cung của hàng hóa	61
Bảng 2.7: Sự di chuyển và dịch chuyển của đường cầu	68
Bảng 2.8: Biểu cung, cầu của hàng hóa X	70
Bảng 2.9: Độ co giãn của cầu hàng hóa X tại các mức giá khác nhau	87
Bảng 2.10: Mối quan hệ giữa doanh thu và độ co giãn của cầu theo giá	89
Bảng 3.1: Kết hợp tiêu dùng về hai loại hàng hóa	119
Bảng 4.1: Sản xuất với một yếu tố đầu vào biến đổi	135
Bảng 4.2: Sản xuất với một yếu tố đầu vào biến đổi	137
Bảng 4.3: Sản xuất với một yếu tố đầu vào biến đổi	140
Bảng 4.4: Kết hợp các yếu tố đầu vào	142
Bảng 4.5: Sự khác biệt giữa chi phí kinh tế và chi phí kế toán	150
Bảng 4.6: Chi phí cố định, chi phí biến đổi và tổng chi phí	154
Bảng 4.7: Chi phí cố định bình quân	156
Bảng 4.8: Chi phí biến đổi bình quân	157
Bảng 4.9: Chi phí bình quân	158
Bảng 4.10: Chi phí cận biên	159

DANH MỤC HÌNH

Hình 1.2: Đường giới hạn khả năng sản xuất (PPF).....	36
Hình 2.1: Đường cầu hàng hóa.....	48
Hình 2.2: Đường cầu thẳng đứng	49
Hình 2.3: Đường cầu nằm ngang.....	49
Hình 2.4: Sự di chuyển dọc theo đường cầu	57
Hình 2.5: Sự dịch chuyển của đường cầu.....	58
Hình 2.6: Đường cung hàng hóa	61
Hình 2.7: Sự di chuyển của đường cung	67
Hình 2.8: Sự dịch chuyển đường cung	68
Hình 2.9: Giá và sản lượng cân bằng của thị trường.....	71
Hình 2.10: Tác động của sự dịch chuyển đường cung (đường cầu không đổi).....	72
Hình 2.11: Tác động của sự dịch chuyển đường cầu	73
Hình 2.12: Tác động của sự dịch chuyển cả đường cung, đường cầu.....	74
Hình 2.13: Trạng thái dư thừa của thị trường.....	75
Hình 2.14: Trạng thái thiếu hụt của thị trường.....	76
Hình 2.15: Giá trần	78
Hình 2.16: Giá sàn	80
Hình 2.17: Co giãn của cầu theo giá phụ thuộc mức giá và độ dốc của đường cầu	85
Hình 2.18: Cầu hoàn toàn không co giãn theo giá	87
Hình 2.19: Cầu hoàn toàn co giãn theo giá	87
Hình 2.20: Hệ số co giãn tại các điểm trên đường cầu.....	88